TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRC** TỈNH TRÀ VINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2024/QĐST-HNGĐ	*TrC, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2024/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2024, về việc "*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn TS, xã PT, huyện ĐP, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Chị Sơn Thị Bé O, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp XT, xã NXn, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Chí T và chị Sơn Thị Bé O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Chí T và chị Sơn Thị Bé O thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Chí T đồng ý giao cho chị Sơn Thị Bé O tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Thị Minh Th, sinh ngày 04/7/2017 (cháu Th có nguyện vọng sống chung với chị O); Tòa án có giải thích về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nhưng chị Oanh không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Chí T và chị Sơn Thị Bé O khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Chí T và chị Sơn Thị Bé O mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (phần tranh chấp về hôn nhân và gia đình). Anh T tự nguyện chịu thay phần án phí dân sự sơ thẩm mà chị O phải chịu nên anh T phải chịu tổng cộng bằng 150.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà anh T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003617, ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TrC; anh T được nhận lại số tiền chênh lệch bằng 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TrC;
- UBND xã PT, huyện ĐP, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tiên Nghiệm